TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST
Ngày: 27 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 *(Sau đây viết tắt là: 03/7/2023)* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023, đối với bị cáo:

Trần Đình T, sinh năm 1959 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Đ (Đã chết) và bà Trần Thị T; có vợ là Đỗ Thị L và 04 con (Lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 11/5/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 17/5/2023 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Ông Ngô Văn H và anh Trương Văn T; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h ngày 11/5/2023, tổ công tác Công an xã X và Công an xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam đang tuần tra, kiểm soát trên trục đường thuộc thôn T, xã

X, huyện L, tỉnh Hà Nam thì phát hiện Trần Đình T có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay phải của T đang cầm 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, mở ra có chứa chất bột dạng cục, màu trắng (Niêm phong trong phong bì ký hiệu A), Trần Đình T khai là ma túy mua về để sử dụng cá nhân.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đình T: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại Kết luận giám định số 245/KL-KTHS ngày 15/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,210 g (không phẩy hai trăm mười gam), loại Heroine"*.

* Trần Đình T khai về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ: Khoảng 7h ngày 11/5/2023, T đang đi bộ gần nhà thì gặp đối tượng mới quen tên là Thỏa (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ đi mua ma túy về sử dụng. T đồng ý và ngồi sau xe mô tô kiểu Wave màu xanh, không nhớ biển kiểm soát do Thỏa điều khiển đi đến xã X. Khi đi đến đoạn đường bê tông Thỏa dừng xe bên đường đưa cho T 96.000 đồng và bảo vào trong ngõ nhỏ mua ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), T đi vào và đưa cho người này 96.000 đồng, người thanh niên này đưa cho T vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có ma túy, T cầm ở tay phải mang đi ra ngoài đường thì bị Công an bắt quả tang.

* Về vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSLN ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Đình T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Đình T từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng đang thu giữ.

- Bị cáo Trần Đình T đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến, mục đích hành vi cất giữ trái phép chất ma túy của mình vào sáng ngày 11/5/2023 đúng như

nội dung cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ lỗi lầm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được ghi nhận tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ tại hiện trường, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 09h ngày 11/5/2023, tại trục đường thuộc thôn T, xã X, huyện L, tỉnh Hà Nam, Trần Đình T đang có hành vi cất giữ trái phép trong lòng bàn tay phải 01 gói ma túy có khối lượng 0,210 (*Không phẩy hai trăm mười*) gam, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã X phối hợp với Công an xã N, huyện L phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Trần Đình T đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (*Sau đây viết tắt là: BLHS*).

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước

đối với chất ma tuý, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương mà còn trực tiếp gây tổn hại đến chính sức khỏe của bị cáo. Bản thân bị cáo là người cao tuổi, có gia đình ổn định, con cái trưởng thành, nhưng lại sống không gương mẫu, luôn thể hiện lối sống buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng tại địa phương.

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự).

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự rõ sự ăn năn hối cải trước pháp luật và gia đình; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bản thân lại là người cao tuổi (64 tuổi), nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX sẽ cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội có hoàn cảnh như bị cáo.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội của bị cáo không để thu lợi bất chính nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 BLHS.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Số Heroine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam hoàn trả sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu và tiêu huỷ.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*: Trong vụ án này, Trần Đình T khai đi mua ma túy cùng đối tượng có tên là Thỏa và mua ma túy của một người thanh niên nhưng đều không rõ nhân thân, lai lịch của các đối tượng này. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, không có bất cứ chứng cứ, thông tin, tài liệu gì khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ để xác minh, xử lý theo pháp luật. Do đó, HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình T **15** (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2023.

[2] Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 245/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, ghi: *"Mẫu vật hoàn trả A"*.

(Vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 04/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đinh Văn An